

SƠ ĐỒ EPC — CATALOGUE PHỤ TÙNG

BỘ PHỤ TÙNG F-28 EXHAUST
MUFFLER GOLD WING 2023
(GL1800P - GL1800DP -
GL1800DAP - GL1800BP -
GL1800BDP)

Sơ đồ EPC · CATALOGUE GOLDWING (2023) · Dùng cho
HONDA GOLD WING 2023 (GL1800P - GL1800DP - GL1800DAP
- GL1800BP - GL1800BDP) (2023)

Sơ đồ online:

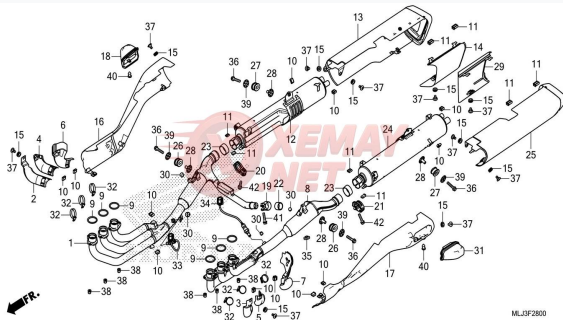
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-28-exhaust-muffler-gold-wing-2023-gl1800p-gl1800dp-gl1800dap-gl1800bp-gl1800bdp--EPCNND0V0000878> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem sơ đồ tương tác, click từng phụ tùng để có giá + tồn kho.

Thống kê nhanh

Tổng số phụ tùng: 64 chi tiết	Có giá tham khảo: 64/64	Tổng giá trị: 551,659,941đ
--	------------------------------------	--------------------------------------

* Số lượng và giá tham khảo tại thời điểm cập nhật (07/08/2026). Giá có thể thay đổi — vui lòng liên hệ để có giá thực tế.

EPC · BỘ PHỤ TÙNG F-28 EXHAUST
MUFFLER GOLD WING 2023 (GL1800P -
GL1800DP - GL1800DAP - GL1800BP -
GL1800BDP)



Mã EPC	EPCNND0V0000878
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	GOLD WING 2023 (GL1800P - GL1800DP - GL1800DAP - GL1800BP - GL1800BDP)
Năm SX	2023
Loại hệ thống	FRAME
Danh mục	CATALOGUE GOLDWING (2023)
Số phụ tùng	64 chi tiết
Tổng giá trị	551,659,941đ



Quét xem sơ đồ online

Danh sách phụ tùng chi tiết (64 phụ tùng)

Các phụ tùng đơn lẻ thuộc sơ đồ EPC **BỘ PHỤ TÙNG F-28 EXHAUST MUFFLER GOLD WING 2023 (GL1800P - GL1800DP - GL1800DAP - GL1800BP - GL1800BDP)**:

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
1	Ống xả phải 18150-MKC-A00 HONDA GOLDWING	18150MKCA00	1	67,147,558đ
1	Ống xả phải 18150-MKC-A10 HONDA GOLDWING	18150MKCA10	1	27,467,417đ
1	Ống xả phải 18150-MLJ-EA0 HONDA GOLDWING	18150MLJEA0	1	27,058,723đ
2	Ốp ống xả trước phải 18151-MKC-A00 HONDA GOLDWING	18151MKCA00	1	1,235,698đ
2	Ốp ống xả trước phải 18151-MKC-A10 HONDA GOLDWING	18151MKCA10	1	1,163,575đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
3	Ốp ống xả trước trái 18152-MKC-A00 HONDA GOLDWING	18152MKCA00	1	1,235,698đ
3	Ốp ống xả trước trái 18152-MKC-A10 HONDA GOLDWING	18152MKCA10	1	1,163,575đ
4	Ốp ống xả giữa phải 18153-MKC-A00 HONDA GOLDWING	18153MKCA00	1	1,112,289đ
4	Ốp ống xả giữa phải 18153-MKC-A10 HONDA GOLDWING	18153MKCA10	1	1,046,577đ
5	Ốp ống xả giữa trái 18154-MKC-A00 HONDA GOLDWING	18154MKCA00	1	1,112,289đ
5	Ốp ống xả giữa trái 18154-MKC-A10 HONDA GOLDWING	18154MKCA10	1	1,046,577đ
6	Ốp ống xả sau phải 18155-MKC-A00 HONDA GOLDWING	18155MKCA00	1	1,235,698đ
6	Ốp ống xả sau phải 18155-MKC-A10 HONDA GOLDWING	18155MKCA10	1	1,163,575đ
7	Ốp ống xả sau trái 18156-MKC-A00 HONDA GOLDWING	18156MKCA00	1	1,851,142đ
7	Ốp ống xả sau trái 18156-MKC-A10 HONDA GOLDWING	18156MKCA10	1	1,743,761đ
8	Ống xả trái 18250-MKC-A00 HONDA GOLDWING	18250MKCA00	1	27,467,417đ
8	Ống xả trái 18250-MKC-A10 HONDA GOLDWING	18250MKCA10	1	27,467,417đ
8	Ống xả trái 18250-MLJ-EA0 HONDA GOLDWING	18250MLJEA0	1	27,600,442đ
9	Vòng đệm cổ ống xả 18291-MN4-920 HONDA CB 500, REBEL 500, SH 350	18291MN4920	1	82,967đ
10	Cao su đệm tấm cách nhiệt 18293-MCA-A20 HONDA CB 300, FUTURE 125, MSX 125, REBEL 1100, REBEL 300, SH 125, SH 150, SUPER CUB, WAVE 110, WINNER R	18293MCAA20	1	30,640đ
11	Cao su gioăng ống xả 18293-MJP-G50 HONDA GOLDWING	18293MJPG50	1	79,712đ
12	Ống xả phải 18300-MKC-A00 HONDA GOLDWING	18300MKCA00	1	111,539,697đ
13	Ốp ống xả phải 18315-MKC-A01 HONDA GOLDWING	18315MKCA01	1	7,922,246đ
13	Ốp ống xả phải 18315-MKC-A11 HONDA GOLDWING	18315MKCA11	1	7,922,246đ
14	Ốp ống xả phải trong 18325-MKC-A00 HONDA GOLDWING	18325MKCA00	1	2,144,441đ
14	Ốp ống xả phải trong 18325-MKC-A10 HONDA GOLDWING	18325MKCA10	1	2,144,441đ
15	Tấm cao su bảo vệ 18345-MBT-610 HONDA CB 300, FUTURE 125, MSX 125, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500, SUPER CUB, WAVE 110, WINNER R	18345MBT610	1	30,640đ
16	Ốp ống xả phải 18353-MKC-A00 HONDA GOLDWING	18353MKCA00	1	4,437,933đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
16	Ốp ống xả phải 18353-MKC-A10 HONDA GOLDWING	18353MKCA10	1	4,437,933đ
16	Ốp ống xả phải 18353-MKC-W00 HONDA GOLDWING	18353MKCW00	1	4,606,219đ
16	Ốp ống xả phải 18353-MKC-W40 HONDA GOLDWING	18353MKCW40	1	4,606,219đ
17	Ốp ống xả trái 18354-MKC-A00 HONDA GOLDWING	18354MKCA00	1	4,437,933đ
17	Ốp ống xả trái 18354-MKC-A10 HONDA GOLDWING	18354MKCA10	1	4,437,933đ
17	Ốp ống xả trái 18354-MKC-W00 HONDA GOLDWING	18354MKCW00	1	4,606,219đ
17	Ốp ống xả trái 18354-MKC-W40 HONDA GOLDWING	18354MKCW40	1	4,606,219đ
18	Ốp bảo vệ ống xả phải 18355-MKC-A00 HONDA GOLDWING	18355MKCA00	1	503,256đ
19	Đai ống xả 18374-MN1-670 HONDA GOLDWING	18374MN1670	1	190,543đ
20	Đai ống xả 18375-MKC-A00 HONDA GOLDWING	18375MKCA00	1	425,822đ
21	Đai ống xả 18376-MKC-A00 HONDA GOLDWING	18376MKCA00	1	425,822đ
22	Gioăng ống xả 18391-MB0-891 HONDA GOLDWING	18391MB0891	1	283,330đ
23	Gioăng ống xả 18392-MG7-750 HONDA GOLDWING	18392MG7750	1	270,074đ
24	Ống xả bên trái 18400-MKC-A00 HONDA GOLDWING	18400MKCA00	1	111,539,697đ
25	Ốp ống xả trái 18415-MKC-A01 HONDA GOLDWING	18415MKCA01	1	7,922,246đ
25	Ốp ống xả trái 18415-MKC-A11 HONDA GOLDWING	18415MKCA11	1	7,922,246đ
26	Cao su ống xả 18421-MKC-A00 HONDA GOLDWING	18421MKCA00	1	353,009đ
27	Cao su ống xả 18422-MKC-A00 HONDA GOLDWING	18422MKCA00	1	138,276đ
28	Bạc đệm ống xả 18423-MFJ-D00 HONDA REBEL 1100	18423MFJD00	1	86,159đ
29	Ốp trong ống xả trái 18425-MKC-A00 HONDA GOLDWING	18425MKCA00	1	2,144,441đ
29	Ốp trong ống xả trái 18425-MKC-A10 HONDA GOLDWING	18425MKCA10	1	2,144,441đ
30	Cao su ốp bảo vệ 18443-MCW-D60 HONDA GOLDWING	18443MCWD60	1	70,941đ
31	Ốp túi bảo vệ bên trái 18455-MKC-A00 HONDA GOLDWING	18455MKCA00	1	510,804đ
32	Kẹp ống 33-40 19509-MM5-003 HONDA GOLDWING	19509MM5003	1	172,317đ
33	Cảm biến oxy 1-3-5 36531-MKC-A01 HONDA GOLDWING	36531MKCA01	1	10,180,271đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
33	Cảm biến tỉ lệ hỗn hợp khí 1 36533-MKC-W01 HONDA GOLDWING	36533MKCW01	1	10,230,701đ
34	Cảm biến oxy 2-4-6 36532-MKC-A01 HONDA GOLDWING	36532MKCA01	1	4,083,170đ
34	Cảm biến tỉ lệ hỗn hợp khí 2 36534-MKC-W01 HONDA GOLDWING	36534MKCW01	1	4,101,067đ
35	Cao su chân chống 50524-MN8-000 HONDA GOLDWING	50524MN8000	1	69,953đ
36	Bu lông 8x40 90102-MKC-A00 HONDA GOLDWING	90102MKCA00	1	111,013đ
37	Vít 6x12 90106-MKC-A00 HONDA GOLDWING	90106MKCA00	1	102,728đ
38	Đai ốc U 6mm 90304-HB3-771 HONDA GOLDWING	90304HB3771	1	74,562đ
39	Vòng đệm 8.5x38 90507-MKC-A00 HONDA REBEL 1100	90507MKCA00	1	67,875đ
40	Kẹp chắn bùn 90653-HC4-900 HONDA GOLDWING	90653HC4900	1	67,875đ
41	Bu lông 8x35 96400-080-3504 HONDA CB500F	964000803504	1	36,008đ
42	Bu lông 8x40 96400-080-4004 HONDA	964000804004	1	38,228đ

* Danh sách được tạo tự động từ hệ thống [DOV Panel](#) — hiển thị tối đa 200 phụ tùng đầu tiên.

Tìm kiếm liên quan

Tất cả phụ tùng HONDA · Phụ tùng GOLD WING 2023 (GL1800P - GL1800DP - GL1800DAP - GL1800BP - GL1800BDP) · Tất cả sơ đồ EPC

Hướng dẫn tra cứu

Cách sử dụng sơ đồ EPC:

- Xác định vị trí phụ tùng cần thay trên xe.
- Đối chiếu với ảnh sơ đồ EPC ở trên — mỗi phụ tùng có số thứ tự (STT).
- Tra STT trong bảng bên trên để lấy **Mã SKU** chính xác.
- Cung cấp mã SKU cho cửa hàng hoặc tra cứu online tại <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-28-exhaust-muffler-gold-wing-2023-gl1800p-gl1800dp-gl1800dap-gl1800bp-gl1800bdp--EPCNND0V0000878> để biết giá và nơi bán.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F-28 EXHAUST MUFFLER GOLD WING 2023 (GL1800P - GL1800DP - GL1800DAP - GL1800BP - GL1800BDP) (EPCNND0V0000878). Truy cập ngày 07/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-28-exhaust-muffler-gold-wing-2023-gl1800p-gl1800dp-gl1800dap-gl1800bp-gl1800bdp--EPCNND0V0000878>

MLA (9th ed.):

"Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F-28 EXHAUST MUFFLER GOLD WING 2023 (GL1800P - GL1800DP - GL1800DAP - GL1800BP - GL1800BDP) (EPCNNDOV0000878)." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-07, <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-28-exhaust-muffler-gold-wing-2023-gl1800p-gl1800dp-gl1800dap-gl1800bp-gl1800bdp--EPCNNDOV0000878>. Truy cập 07/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F-28 EXHAUST MUFFLER GOLD WING 2023 (GL1800P - GL1800DP - GL1800DAP - GL1800BP - GL1800BDP) (EPCNNDOV0000878)." Cập nhật 2026-08-07. <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-28-exhaust-muffler-gold-wing-2023-gl1800p-gl1800dp-gl1800dap-gl1800bp-gl1800bdp--EPCNNDOV0000878>.

Tài liệu này

Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F-28 EXHAUST MUFFLER GOLD WING 2023 (GL1800P - GL1800DP - GL1800DAP - GL1800BP - GL1800BDP) (EPCNNDOV0000878)

Cập nhật lần cuối
07/08/2026

Dữ liệu sơ đồ EPC từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh — không thay thế sơ đồ EPC chính thức từ nhà sản xuất.